

Bản án số: 75/2019/KDTM-PT

Ngày: 15 - 11 - 2019

V/v: “Tranh chấp giữa người chưa phải là thành viên công ty nhưng có giao dịch về chuyển nhượng phần vốn góp với công ty, thành viên công ty”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Duyên

*Các thẩm phán:* Ông Trần Văn Mười

Ông Nguyễn Đắc Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLPT-KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp giữa người chưa phải là thành viên công ty nhưng có giao dịch về chuyển nhượng phần vốn góp với công ty, thành viên công ty”.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 469/2019/KDTM-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2280/2019/QĐ - PT ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Hoàng Ngọc Yến N (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 191 đường P, Phường X7, quận P1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* ông Nguyễn Đức T (có mặt)

Địa chỉ: Số 60/14/10 đường L, phường T, Quận X7, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Bị đơn:** Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây công nghiệp K

Địa chỉ: Số 456/27 đường T, phường T1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Hồ T1 (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Hoàng Ngọc Yến N.

- *Những người xin tham gia tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm:*

1. Ông Dương Hồng A (có mặt)
2. Ông Nguyễn Cảnh T2 (có mặt)
3. Ông Phan Doãn N1 (có mặt)
4. Bà Phạm Thị Ngọc T3 (có mặt)
5. Ông Nguyễn Cảnh L (có mặt)

Các đương sự nêu trên là thành viên Công ty K vào thời điểm hiện tại.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Đức T trình bày:*

Theo Bản án sơ thẩm số 1115/2015/KDTM-ST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Hoàng Ngọc Yến N là cổ đông chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây công nghiệp K (sau đây viết tắt là Công ty K). Theo đó, bản án sơ thẩm số 1115/2015/KDTM-ST đã tuyên như sau: “*Công ty K có trách nhiệm xác nhận việc ông Đặng Hoàng H1 có chuyển nhượng cho bà Hoàng Ngọc Yến N 270.027 cổ phần của ông H1 trong Công ty K chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ công ty. Công ty K có trách nhiệm lập các thủ tục pháp lý xác nhận bà N là cổ đông của công ty, ghi đúng và đầy đủ các thông tin của bà N vào sổ đăng ký cổ đông công ty. Công ty K thực hiện thông báo việc thay đổi, bổ sung cổ đông trong công ty. Việc chuyển nhượng cổ phần giữa ông H1 và bà N cho các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định trên thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật*”.

Nội dung đã tuyên nêu trên của Bản án sơ thẩm số 1115/2015/KDTM-ST không bị kháng cáo, kháng nghị. Đến ngày 10/7/2017 Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật (Theo Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 26/2017/QĐ-PT của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh), nhưng từ đó đến nay Công ty K vẫn không thực hiện.

Vào ngày 14/6/2016 Công ty K tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không mời bà N và ông H1 tham dự theo quy định của pháp luật. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần này, Công ty K đã ban hành Nghị quyết về việc tăng vốn điều lệ. Sau đó căn cứ vào Nghị quyết này Công ty K đã làm thủ tục xin thay đổi nội dung Giấy đăng ký kinh doanh (về việc tăng vốn điều lệ) và đã được Phòng đăng ký kinh doanh — Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 22/6/2016 với số vốn điều lệ tăng từ 9.000.000.000 đồng lên 20.000.000.000 đồng. Đồng thời với việc tăng vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hay đổi lần thứ 3) này, ông H1 chỉ còn sở hữu 270.000 cổ phần (cổ phần ông H1 sở hữu trước khi chuyển nhượng cho tôi là 300.000 cổ phần), còn bà N không sở hữu bất cứ cổ phần nào của công ty.

Việc Công ty K tổ chức họp Đại hội và ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông không tuân thủ đúng quy định pháp luật, kê khai không trung thực, không chính xác nội dung hồ sơ Đăng ký doanh nghiệp để xin thay đổi nội dung Giấy đăng ký kinh doanh là đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bà N, vi phạm nghiêm trọng đến quyền cổ đông của bà N trong các hoạt động của công ty theo luật định.

Vào năm 2014 ông H1 đã chuyển nhượng cho bà N nhưng Công ty K không xác nhận để chuyển nhượng. Tại bản án sơ thẩm ngày 20/9/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh buộc Công ty K phải tiến hành các thủ tục pháp lý để cập nhật bà N là cổ đông chiếm 30% cổ phần công ty nhưng công ty không thi hành.

Nguyên đơn đề nghị Tòa án xem xét: Huỷ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông ngày 14/6/2016 của Công ty K.

*Đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Dương Hồng A trình bày :*

Từ khi ông H1 chính thức tham gia Công ty K năm 2010 đến tháng 7/2014 sau cuộc họp của hội đồng quản trị Công ty K thì ông H1 tham gia đề nghe báo cáo tình hình thực hiện dự án và chi phí trồng cây cao su đã vượt qua vốn điều lệ nên công ty phải tăng vốn điều lệ để tiếp tục thực hiện dự án. Sau đó, ông H1 về Hà Nội và thông báo cho Công ty K là ông H1 xin rút ra và không còn là thành viên hội đồng quản trị Công ty K nữa. Vì giá của cao su đang xuống rất thấp và đầu tư sẽ không hiệu quả nữa. Sau đó, Công ty K có họp hội đồng quản trị đồng ý theo ý kiến và nguyện vọng của ông H1. Đến ngày 18/8/2014 ông H1 đã gửi cho Công ty K một giấy xác nhận rút khỏi thành viên của công ty và bán lại cho đối tác khác số cổ phần mà ông H1 đã đóng góp tham gia dự án đầu tư của Công ty K. Như vậy, ông H1 đã ngưng là thành viên của Công ty K, miễn toàn bộ nghĩa vụ và trách nhiệm liên quan đến Công ty K và không nộp các chi phí liên quan đến hoạt động của công ty. Vì vậy, Công ty K không thể mời ông H1 tham gia cuộc họp lại ngày 14/6/2016 bàn việc tăng vốn điều lệ.

Công ty K đang chuẩn bị làm các thủ tục pháp lý về việc sang nhượng cổ phần của ông H1 cho bà Yến N và yêu cầu bà Yến N phải gửi cho công ty những giấy tờ liên quan đến việc chuyển nhượng giữa ông H1 và bà Yến N, cùng với những thông tin cá nhân của bà Yến N cho công ty bổ sung tên của bà Yến N vào danh sách cổ đông để đăng ký lại giấy phép kinh doanh với Sở kế hoạch và đầu tư. Nhưng đến ngày 25/02/2016 Công ty K nhận được thông báo của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là ông Phạm Văn H2 gửi đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 1115/2015 KDTM-ST và Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án để xét xử phúc thẩm. Cho đến ngày 10/7/2017 thì Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyết. định đình chỉ xét xử vụ án vì ông Phạm Văn H2 rút lại đơn kháng cáo không yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm giải quyết.

Bà Hoàng Ngọc Yến N đến thời điểm ngày 10/7/2017 vẫn chưa phải là thành viên của Công ty K. Vậy nên trong cuộc họp hội đồng cổ đông của công ty ngày 14/6/2016 Công ty K không thể mời bà Yến N dự cuộc họp trên được vì bà chưa là thành viên chính thức của Công ty K.

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/01/2016 đến ngày 12/3/2016 Công ty K đã gửi giấy mời bà Yến N 03 lần theo địa chỉ: 191 Phan Xích Long, phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh để làm thủ tục pháp lý chuyển tên cổ phần của ông H1 cho bà. Nhưng công ty không hề nhận được bất kỳ sự hồi đáp nào từ bà Yến N. Công ty K nhận thấy Việc khiếu nại của bà Hoàng Ngọc Yến N với Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh về việc phòng đăng ký kinh doanh của Sở kế hoạch đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 3 ngày 22/6/2016 tăng vốn điều lệ của Công ty K là không có cơ sở pháp lý vì khoảng thời gian Công ty K nộp đơn xin đăng kí lần 3 thay đổi vốn điều lệ thì bà Yến N vẫn chưa phải là thành viên của công ty.

Theo Nghị định 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 quy định tính từ ngày 01/3/2014 khi thay đổi các vấn đề của doanh nghiệp khi mua bán hay chuyển nhượng cổ phần thì phải chuyển tiền góp vốn hay sang nhượng vào tài khoản ngân hàng và không được góp vốn hay giao dịch bằng tiền mặt.

*Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm 469/2019/KDTM-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 21, Khoản 3 Điều 30, Khoản I Điều 37 và Điều a, Khoản II, Điều 39, Khoản I Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Khoản 3 Điều 87, Khoản 7 Điều 126, Điều 147 Luật Doanh nghiệp năm 2014; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Ngọc Yến N về việc yêu cầu huỷ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông ngày 14/6/2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây công nghiệp K.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/5/2019 nguyên đơn bà Hoàng Ngọc Yến N kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, không rút yêu cầu kháng cáo. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn giữ nguyên lời trình bày như ở cấp sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ mới.

*Phần tranh luận:*

Phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên lời trình bày tại cấp sơ thẩm, nhưng cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét đánh giá đầy đủ tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp dẫn đến phán quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà N.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn không có ý kiến tranh luận bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

Các ông bà Dương Hồng A, Nguyễn Cảnh T2, Phan Doãn N1, Phạm Thị Ngọc T3, Nguyễn Cảnh L thống nhất với quan điểm trình bày của đại diện ủy quyền của bị đơn tại Tòa án cấp sơ thẩm và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không mời họ không ảnh hưởng tới quyền lợi của họ. Tại cấp phúc thẩm, các ông bà đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành, không làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Về nội dung giải quyết: Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập đầy đủ các chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án. Trên cơ sở các chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết Tòa cấp sơ thẩm đã nhận định và đưa ra phán quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đúng pháp luật. Phía nguyên đơn có đơn kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm;

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét nội dung đơn xin hoãn phiên tòa đề ngày 14/11/2019 của luật sư Phạm Văn H2 thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh: Theo nội dung đơn nêu luật sư Huy là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Hoàng Ngọc Yến N trong vụ án. Lý do luật sư xin hoãn phiên tòa là mới nhận bảo vệ (ngày nhận yêu cầu của bà N 13/11/2019) nên chưa có thời gian nghiên cứu hồ sơ. Hội đồng xét xử nhận định: Đến thời điểm xét xử ngày hôm nay thì luật sư Huy chưa làm thủ tục để được Tòa án cấp phúc thẩm công nhận tư cách tham gia tố tụng là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn, nên chưa phải là người tham gia tố tụng trong vụ án theo quy định của luật tố tụng hiện hành. Mặt khác, phiên tòa phúc thẩm mở lần thứ 1 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin hoãn phiên tòa và tại phiên tòa phúc thẩm mở lần thứ hai này thì đại diện ủy quyền của Nguyên đơn cũng không có ý kiến đối với sự kiện

trên. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận phần đề nghị của kiểm sát viên tham dự phiên tòa về việc không chấp nhận yêu cầu xin hoãn phiên tòa của luật sư Phạm Văn H2.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Bà Hoàng Ngọc Yến N cho rằng căn cứ Bản án sơ thẩm số 1115/2015/KDTM-ST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì bà là cổ đông chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây công nghiệp K. Tuy vậy ngày 14/6/2016 Công ty K tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông mà không mời bà tham dự là trái với quy định của pháp luật. Tại Đại hội đã ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông không tuân thủ đúng quy định pháp luật, vi phạm nghiêm trọng đến quyền cổ đông của bà N trong các hoạt động của công ty theo luật định. Do vậy, bà N khởi kiện đề nghị Tòa án hủy biên bản họp Đại hội cổ đông và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông ngày 14/6/2016 của Công ty K.

Bà N trình bày lập luận chứng minh cho yêu cầu khởi kiện như sau: Năm 2014 ông H1 đã chuyển nhượng cổ phần tại Công ty K cho bà, tại bản án sơ thẩm số 1115/2015/KDTM-ST ngày 30/9/2015 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã buộc Công ty K phải tiến hành các thủ tục pháp lý cập nhật bà N là cổ đông của công ty. Tuy nhiên, bà N cũng xác định bản án 1115/2015/KDTM-ST ngày 30/9/2015 đã bị kháng cáo một phần từ phía bà và ông H1 (không kháng cáo nội dung công nhận bà N là cổ đông công ty). Sau đó thì bà và ông H1 rút kháng cáo nên ngày 10/7/2017 thì Tòa án cấp phúc thẩm đã quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm, bản án 1115/2015/KDTM-ST ngày 30/9/2015 có hiệu lực pháp luật.

Phía bị đơn Công ty K cho rằng: Cho tới thời điểm ngày 10/7/2017 (Thời điểm Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bản án số 1115/2015/KDTM-ST) thì bà N mới có căn cứ để xác định bà là cổ đông của công ty. Nên ngày 14/6/2016 không thể mời bà tham gia cuộc họp đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, tuy là bản án sơ thẩm 1115/2015/KDTM-ST chưa có hiệu lực pháp luật nhưng từ 20/01/2016 đến 12/3/2016 công ty đã 03 lần gửi văn bản yêu cầu bà N làm thủ tục sang tên cổ phần nhưng không nhận được phản hồi từ bà N. Từ đó, Công ty K không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà N.

[2.1] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn:

*Thứ nhất*, nguyên đơn cho rằng có kháng cáo bản án 1115/2015/KDTM-ST nhưng không kháng cáo nội dung yêu cầu Công ty K phải tổ chức họp Hội đồng quản trị và báo cáo tình hình hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Do vậy các nội dung khác có hiệu lực pháp luật nên việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận lời trình bày của bị đơn để xác định thời điểm ngày 14/6/2016 nguyên đơn chưa được công nhận là cổ đông có 30% vốn điều lệ là không đúng. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định, theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự thì bản án Dân sự, Kinh doanh thương mại sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật

thì không được thi hành tại cơ quan Thi hành án và cũng không được Tòa án cấp sơ thẩm xác định bản án có hiệu lực một phần (đây là điểm khác với Bản án hình sự sơ thẩm) khi đang bị kháng cáo kháng nghị dù là một phần, hay toàn bộ. Do đó việc lập luận của nguyên đơn nêu trên là không có căn cứ chấp nhận.

*Thứ hai*, nguyên đơn cho rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định nguyên đơn không phải là cổ đông Công ty K nên không có quyền khởi kiện để bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là sai với qui định của luật Tố tụng. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Đúng ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải xác định tại thời điểm ngày 14/6/2016 chưa có căn cứ nào xác định nguyên đơn là cổ đông của Công ty K nên việc công ty không mời nguyên đơn tham dự Đại hội là đúng. Do vậy, lý do mà nguyên đơn cho rằng Đại hội cổ đông không mời nguyên đơn nên phải hủy Nghị Quyết đại hội là không được chấp nhận. Việc nhận định trên thì đúng với bản chất sự việc tranh chấp. Mặc dù nội dung nhận định không rõ ràng nhưng kết quả phán xử của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp.

*Thứ ba*, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng Công ty K không mời ông H1 tham gia họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày 14/6/2016 là trái với quy định của Luật doanh nghiệp 2015, vi phạm nghiêm trọng đến quyền của ông H1 trong các hoạt động của công ty. Bản án sơ thẩm nhận định: *“Xét thấy sau khi Công ty K tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông ngày 14/6/2016 thì ông H1 cũng không có yêu cầu hủy biên bản họp đại hội đồng cổ đông về việc tăng vốn điều lệ, bà N cũng không được sự ủy quyền của ông H1 để yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông Công ty K”*. Từ nhận định này, Tòa cấp sơ thẩm không chấp nhận lý do yêu của nguyên đơn.

Mặt khác, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định thêm: Xét theo bản chất sự việc thì trường hợp Công ty K họp có đầy đủ cổ đông đại diện cho 30% vốn góp tham gia phiên họp, nếu nhóm cổ đông này không đồng ý nội dung tăng vốn điều lệ nhưng nhóm cổ đông chiếm 70% vốn điều lệ đồng ý việc tăng vốn thì nghị quyết vẫn được thông qua. Tại phiên tòa sơ thẩm đã không triệu tập các đương sự là các cổ đông chiếm 70% vốn điều lệ tham gia tố tụng để họ trình bày ý kiến liên quan là thiếu sót. Tuy vậy tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự là cổ đông tham dự đại hội có mặt, xin tham gia tố tụng và trình bày ý kiến giữ nguyên quan điểm đã đồng ý khi biểu quyết tại đại hội vào ngày 14/6/2016, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do đó, thiếu sót này của cấp sơ thẩm đã được khắc phục.

[2.2] Ngoài ra, bản án sơ thẩm đã nhận định: *“Trong thời gian từ khi nhận chuyển nhượng cổ phần từ ông Đặng Hoàng H1 cho đến khi bản án sơ thẩm số 1115/2015/KDTM-ST có hiệu lực pháp luật, bà N vẫn chưa cung cấp đầy đủ giấy tờ tùy thân cũng như các giấy tờ liên quan đến việc chuyển nhượng vốn góp để Công ty K làm các thủ tục pháp lý xác nhận thay đổi cổ đông*.

*Căn cứ Biên bản giải quyết việc thi hành án tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thì ngày 22/5/2018 bà N mới cung cấp bản chính Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây*

*công nghiệp K và Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 21/11/2014 ký kết giữa bà N với ông Đặng Hoàng H1.*

*Đối với lời khai của đại diện nguyên đơn rằng căn cứ vi bằng số 1026/2014/VB- -TPLQ5 ngày 09/12/2014 của Văn phòng Thừa phát lại Quận 5 ghi nhận đại diện ủy quyền của ông Đặng Hoàng H1 đã đến tại địa chỉ số 55/7 (số mới 226/3/11) đường Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giao các giấy tờ liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần của bà Hoàng Ngọc Yến N gồm: Thông báo đề ngày 09/12/2014 và giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây công nghiệp K đề ngày 21/11/2014. Xét thấy, các giấy tờ tài liệu nêu trên là chưa đầy đủ, phía ông H1, bà N vẫn chưa cung cấp Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần và các giấy tờ tùy thân cho phía Công ty K để công ty có đầy đủ thông tin nhằm thực hiện các thủ tục pháp lý xác nhận thay đổi cổ đông.*

*Như vậy lời khai của đại diện bị đơn là có căn cứ, tại thời điểm đại hội đồng cổ đông Công ty K ngày 14/6/2016, bà Hoàng Ngọc Yến N chưa hoàn tất thủ tục để trở thành cổ đông của Công ty K theo quy định tại Khoản 1 Điều 126 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Do đó, bà Yến N không có quyền yêu cầu hủy nghị quyết đại hội đồng cổ đông cũng như biên bản họp đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp năm 2014.”*

Nội dung phần nhận định này của Bản án sơ thẩm là nhận định về lời khai của các bên liên quan đến việc thi hành bản án 1115/2015/KDTM-ST tuy không sai nhưng không phải là đánh giá chứng cứ giải quyết vụ án này. Chính nội dung này gây ra ý kiến phản bác trong nội dung kháng cáo của nguyên đơn, nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá chứng cứ khách quan, phán xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Ngọc Yến N là có căn cứ đúng pháp luật. Bà N kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Bà Hoàng Ngọc Yến N phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự,

I/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Ngọc Yến N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Ngọc Yến N về việc yêu cầu hủy Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của đại hội đồng



cổ đông ngày 14/6/2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư Trồng rừng và cây công nghiệp K.

2/ Về án phí: Bà Hoàng Ngọc Yến N phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0010656 ngày 08/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hoàng Ngọc Yến N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

II/ Bà Hoàng Ngọc Yến N phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0025804 ngày 30/5/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- NĐ (1);
- BĐ (1);
- Lưu (10) 17b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Duyên**